

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 21 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 384/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số B, khu vực H, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Ngọc N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số G, khu vực N, phường Th, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Đ – Bộ Công an)

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu T (sinh năm 1975) và chị Trần Thị Ngọc N (sinh năm 1978).
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Trần Thị Ngọc N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Trần Thị Ngọc N thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Bảo H (nữ, sinh ngày 17/7/2008), cháu Nguyễn Bảo B (nữ, sinh ngày 09/3/2012) và cháu Nguyễn Bảo Y (nữ, sinh ngày 27/10/2016) cho anh T nuôi dưỡng đến trưởng thành; Đồng thời, cháu H và cháu B cũng có nguyện vọng được sống chung với anh T. Chị N không cấp dưỡng nuôi con.

Chị N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản chị N thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị N cùng thừa nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hữu T tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 005786 ngày 14/12/2018, anh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- UBND P.Phước Thới;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Bùi Trần Thanh Thế